

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NÂNG CAO**
Thời gian kiểm tra: 26 - 27/12/2024

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 18/12/2024 đến ngày 26/12/2024

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
1	NC001	211214	Võ Trần Khả	Ái	08/08/2003	Trà Vinh	DH21QTK04	26/12/2024	26/12/2024
2	NC002	210943	Bùi Thị Phương	Anh	29/09/2003	Sóc Trăng	DH21MAR01	26/12/2024	26/12/2024
3	NC003	219562	Châu Thị Quỳnh	Anh	18/07/2003	Cần Thơ	DH21XET04	26/12/2024	26/12/2024
4	NC004	2111045	Nguyễn Lưu Phương	Anh	14/09/2003	Cần Thơ	DH21XET04	26/12/2024	26/12/2024
5	NC005	203615	Thị Tú	Anh	06/08/2002	Hậu Giang	DH20YKH04	26/12/2024	26/12/2024
6	NC006	213065	Trương Quỳnh	Anh	13/05/2003	Cà Mau	DH21XET03	26/12/2024	26/12/2024
7	NC007	198931	Võ Minh	Anh	06/12/2001	Sóc Trăng	DH19YKH03	26/12/2024	26/12/2024
8	NC008	219770	Trần Thị Tiểu	Băng	10/01/2003	Kiên Giang	DH21KQT02	26/12/2024	26/12/2024
9	NC009	2110622	Danh Thị	Bình	29/06/2003	Kiên Giang	DH21QTS03	26/12/2024	26/12/2024
10	NC010	2110458	Lưu Thị	Cầm	15/09/2003	Cà Mau	DH21KQT02	26/12/2024	26/12/2024
11	NC011	211205	Nguyễn Thị	Chân	27/01/2003	Cà Mau	DH21QTK04	26/12/2024	26/12/2024
12	NC012	2110272	Nguyễn Chí	Cường	01/05/2003	An Giang	DH21OTO06	26/12/2024	26/12/2024
13	NC013	211395	Trương Thanh	Đài	09/03/2003	Sóc Trăng	DH21KTO01	26/12/2024	26/12/2024
14	NC014	214295	Trần Minh	Đang	26/01/2003	Cà Mau	DH21XET04	26/12/2024	26/12/2024
15	NC015	224364	Danh Trần Khải	Đăng	03/08/2003	Kiên Giang	DH22DUO04	26/12/2024	26/12/2024
16	NC016	214108	Nguyễn Thành	Đạt	07/09/2003	Cần Thơ	DH21XET04	26/12/2024	26/12/2024
17	NC017	211455	Lê Thanh	Điện	19/09/2003	Kiên Giang	DH21QTK04	26/12/2024	26/12/2024
18	NC018	211153	Lâm Ngọc	Diệp	21/04/2003	Cà Mau	DH21XET03	26/12/2024	26/12/2024
19	NC019	213380	Nguyễn Văn	Đô	07/10/2002	Trà Vinh	DH21QTD02	26/12/2024	26/12/2024
20	NC020	223080	Nguyễn Hải	Đoàn	20/04/2004	Kiên Giang	DH22TCN03	26/12/2024	26/12/2024
21	NC021	201752	Thạch Thị Ngọc	Dung	09/03/2002	Vĩnh Long	DH20YKH02	26/12/2024	26/12/2024
22	NC022	225280	Đinh Tuấn	Duy	27/06/2004	Cần Thơ	DH22YKH08	26/12/2024	26/12/2024
23	NC023	2110698	Lê Minh	Duy	08/01/2003	Sóc Trăng	DH21HAY01	26/12/2024	26/12/2024
24	NC024	210987	Đặng Thị Duyên	Duyên	10/01/2003	Sóc Trăng	DH21MAR01	26/12/2024	26/12/2024
25	NC025	214343	Trần Thị Huỳnh	Duyên	01/12/2003	Kiên Giang	DH21XET04	26/12/2024	26/12/2024
26	NC026	221693	Danh Thị Huỳnh	Giao	30/01/2003	Kiên Giang	DH22QLD01	26/12/2024	26/12/2024
27	NC027	2110005	Trịnh Huỳnh	Giao	10/06/2003	Cà Mau	DH21KQT02	26/12/2024	26/12/2024
28	NC028	229784	Trương Tấn	Giàu	09/09/2004	Long An	DH22YKH08	26/12/2024	26/12/2024
29	NC029	219425	Dương Nguyễn Mỹ	Hân	02/11/2003	Đồng Tháp	DH21LUA01	26/12/2024	26/12/2024
30	NC030	209746	Nguyễn Gia	Hân	15/12/2002	An Giang	DH20YKH04	26/12/2024	26/12/2024

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NÂNG CAO**
Thời gian kiểm tra: 26 - 27/12/2024

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 18/12/2024 đến ngày 26/12/2024

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
31	NC031	221345	Trần Ngọc	Hân	10/12/2004	Sóc Trăng	DH22QLD01	26/12/2024	26/12/2024
32	NC032	219990	Nguyễn Thị Ngọc	Hạnh	21/03/2003	An Giang	DH21XET04	26/12/2024	26/12/2024
33	NC033	2111006	Trần Thanh	Hiền	27/05/2003	Vĩnh Long	DH21HAY01	26/12/2024	26/12/2024
34	NC034	219584	Nguyễn Chí	Hiếu	01/01/2003	Kiên Giang	DH21XET04	26/12/2024	26/12/2024
35	NC035	213834	Lâm Chí	Hoài	28/02/2003	Sóc Trăng	DH21XET03	26/12/2024	26/12/2024
36	NC036	2110446	Hà Hải	Hung	24/11/2003	Cần Thơ	DH21XET04	26/12/2024	26/12/2024
37	NC037	213788	Nguyễn Hoài	Hương	11/05/2003	Đồng Tháp	DH21MAR01	26/12/2024	26/12/2024
38	NC038	2110059	Bùi Hoàng	Huy	15/07/2003	Hậu Giang	DH21XET04	26/12/2024	26/12/2024
39	NC039	213846	Lý Hoàng	Huy	01/01/2003	An Giang	DH21XET03	26/12/2024	26/12/2024
40	NC040	224607	Nguyễn Hoàng	Huy	27/02/2004	Kiên Giang	DH22DUO04	26/12/2024	26/12/2024
41	NC041	211350	Trương Thị Ngọc	Huyền	21/08/2003	Kiên Giang	DH21QTK04	26/12/2024	26/12/2024
42	NC042	213367	Nguyễn Lý	Huỳnh	03/08/2003	Hậu Giang	DH21OTO08	26/12/2024	26/12/2024
43	NC043	222791	Trần Võ Bảo	Khang	18/03/2004	An Giang	DH22TCN03	26/12/2024	26/12/2024
44	NC044	219724	Nguyễn Trần Đăng	Khoa	22/10/2003	Bạc Liêu	DH21XET04	26/12/2024	26/12/2024
45	NC045	219916	Trịnh Trúc	Lam	03/09/2003	Sóc Trăng	DH21KQT02	26/12/2024	26/12/2024
46	NC046	225877	Võ Thị Mỹ	Lâm	08/04/2004	An Giang	DH22YKH02	26/12/2024	26/12/2024
47	NC047	209758	Đỗ Nguyễn Hoàng	Lan	20/11/2002	Kiên Giang	DH20YKH04	26/12/2024	26/12/2024
48	NC048	213116	Trương Như	Lê	29/06/2003	Bạc Liêu	DH21KTO03	26/12/2024	26/12/2024
49	NC049	224844	Nguyễn Chí	Linh	20/07/2004	Kiên Giang	DH22QLD01	26/12/2024	26/12/2024
50	NC050	223020	Huỳnh Gia	Minh	15/04/2004	Cà Mau	DH22TCN03	26/12/2024	26/12/2024
51	NC051	192571	Lê Thị Ngọc	Minh	23/06/2001	Cà Mau	DH19YKH03	26/12/2024	26/12/2024
52	NC052	2010057	Đặng Thị Huệ	My	06/05/2002	Cà Mau	DH20YKH05	26/12/2024	26/12/2024
53	NC053	211292	Huỳnh Tú	My	17/08/2003	Trà Vinh	DH21DUO01	26/12/2024	26/12/2024
54	NC054	2110331	Huỳnh Nguyệt	Ngân	04/04/2003	Cần Thơ	DH21LUA03	26/12/2024	26/12/2024
55	NC055	222218	Lê Thị Bích	Ngân	26/12/2004	An Giang	DH22KQT02	26/12/2024	26/12/2024
56	NC056	226121	Phạm Kim	Ngân	08/11/2004	Vĩnh Long	DH22QLD01	26/12/2024	26/12/2024
57	NC057	224334	Phan Thị Kim	Ngân	25/12/2004	An Giang	DH22TCN03	26/12/2024	26/12/2024
58	NC058	221837	Nguyễn Huỳnh Tuệ	Nghi	15/08/2004	Vĩnh Long	DH22KQT02	26/12/2024	26/12/2024
59	NC059	226008	Lê Thị	Ngọc	02/09/2004	An Giang	DH22DUO04	26/12/2024	26/12/2024
60	NC060	213917	Trịnh Như	Ngọc	13/07/2003	Bến Tre	DH21KTO03	26/12/2024	26/12/2024

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NÂNG CAO**
Thời gian kiểm tra: 26 - 27/12/2024

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 18/12/2024 đến ngày 26/12/2024

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
61	NC061	226174	Huỳnh Tấn	Nguyên	16/08/2004	Sóc Trăng	DH22QLD01	27/12/2024	27/12/2024
62	NC062	2110248	Nguyễn Thái	Nhân	26/01/2003	Cà Mau	DH21XET04	27/12/2024	27/12/2024
63	NC063	224060	Trần Thanh	Nhân	26/05/2004	Vĩnh Long	DH22QTK03	27/12/2024	27/12/2024
64	NC064	2110057	Đặng Thị Yến	Nhi	03/04/2003	Bạc Liêu	DH21KQT02	27/12/2024	27/12/2024
65	NC065	220848	Huỳnh Ngọc	Nhi	20/02/2004	Sóc Trăng	DH22QLD01	27/12/2024	27/12/2024
66	NC066	2111003	Lâm Ái	Nhi	13/11/1996	Bạc Liêu	DH21DUO03	27/12/2024	27/12/2024
67	NC067	223791	Nguyễn Thảo	Nhi	10/10/2004	Cà Mau	DH22CNT02	27/12/2024	27/12/2024
68	NC068	2010161	Nguyễn Thị Thảo	Nhi	31/08/2002	Đồng Tháp	DH20YKH05	27/12/2024	27/12/2024
69	NC069	2110866	Phạm Thị Thảo	Nhi	06/05/2003	Kiên Giang	DH21KTO04	27/12/2024	27/12/2024
70	NC070	2010332	Lê Thị Huỳnh	Như	20/11/2002	Bạc Liêu	DH20YKH06	27/12/2024	27/12/2024
71	NC071	210621	Mai Thị Huỳnh	Như	18/04/2003	Kiên Giang	DH21KTO01	27/12/2024	27/12/2024
72	NC072	224990	Trương Thị Thảo	Như	20/10/2004	Cần Thơ	DH22QLD01	27/12/2024	27/12/2024
73	NC073	219527	Vò Quỳnh	Như	12/11/2003	Hậu Giang	DH21QTD02	27/12/2024	27/12/2024
74	NC074	211136	Nguyễn Thị Mỹ	Nhung	11/12/2003	Cần Thơ	DH21KTO01	27/12/2024	27/12/2024
75	NC075	222508	Trần HồNg	Nị	04/11/2004	Cà Mau	DH22CNT02	27/12/2024	27/12/2024
76	NC076	222832	Võ Trần Thúy	Oanh	30/06/2004	Cà Mau	DH22CNT02	27/12/2024	27/12/2024
77	NC077	213434	Dương Hoài	Phong	01/01/2003	Bạc Liêu	DH21QTD02	27/12/2024	27/12/2024
78	NC078	210594	Phạm Nguyễn Hoài	Phong	30/10/2003	Đồng Tháp	DH21LUA01	27/12/2024	27/12/2024
79	NC079	225339	Ngô Thanh	Phương	28/06/2004	Long An	DH22YKH02	27/12/2024	27/12/2024
80	NC080	224176	Nguyễn Hoài	Phương	01/06/2003	Vĩnh Long	DH22QLD01	27/12/2024	27/12/2024
81	NC081	220662	Trần Thị Nhã	Phương	12/04/2004	Hậu Giang	DH22KQT02	27/12/2024	27/12/2024
82	NC082	223541	Nguyễn Trung	Quốc	01/06/2004	Cần Thơ	DH22DUO04	27/12/2024	27/12/2024
83	NC083	210332	Nguyễn Hồng	Quyển	03/03/2003	Cà Mau	DH21MAR01	27/12/2024	27/12/2024
84	NC084	223143	Nguyễn Huy	Quyển	21/05/2003	Sóc Trăng	DH22QLD01	27/12/2024	27/12/2024
85	NC085	222164	Nguyễn Thị Kim	Sang	13/09/2004	Hậu Giang	DH22QLD01	27/12/2024	27/12/2024
86	NC086	224131	Trần Văn	Tấn	02/05/2004	Kiên Giang	DH22TCN03	27/12/2024	27/12/2024
87	NC087	2110263	Đinh Thị Ngọc	Thảo	08/06/2003	Cần Thơ	DH21KQT02	27/12/2024	27/12/2024
88	NC088	223420	Đặng Phúc	Thịnh	20/06/2004	Sóc Trăng	DH22QLD01	27/12/2024	27/12/2024
89	NC089	210028	Lý Tân	Thoại	30/01/2002	Sóc Trăng	DH21OTO01	27/12/2024	27/12/2024
90	NC090	213758	Nguyễn Minh	Thông	07/05/2003	Hậu Giang	DH21XET04	27/12/2024	27/12/2024

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NÂNG CAO**
Thời gian kiểm tra: 26 - 27/12/2024

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 18/12/2024 đến ngày 26/12/2024

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
91	NC091	2110540	Phạm Thị Minh	Thư	05/01/2003	Kiên Giang	DH21KTO04	27/12/2024	27/12/2024
92	NC092	203726	Phan Thanh	Thư	21/05/2002	An Giang	DH20YKH04	27/12/2024	27/12/2024
93	NC093	225999	Trương Thị Ngọc	Thư	11/12/2003	Bạc Liêu	DH22DUO04	27/12/2024	27/12/2024
94	NC094	211358	Văng Thị Minh	Thư	04/12/2003	An Giang	DH21QTK04	27/12/2024	27/12/2024
95	NC095	219455	Phạm Đăng	Thuần	26/11/2003	Cà Mau	DH21KQT02	27/12/2024	27/12/2024
96	NC096	219878	Võ Ngọc	Thùy	10/10/2003	Vĩnh Long	DH21XET04	27/12/2024	27/12/2024
97	NC097	212944	Hồ Mỹ	Thy	19/12/2003	Cà Mau	DH21XET03	27/12/2024	27/12/2024
98	NC098	211448	Phạm Thị Ngân	Tiên	19/12/2003	Trà Vinh	DH21QTK04	27/12/2024	27/12/2024
99	NC099	226645	Nguyễn Chí	To	01/07/2004	Bạc Liêu	DH22TCN03	27/12/2024	27/12/2024
100	NC100	223175	Nguyễn Ngọc Kim	Trâm	31/01/2004	Vĩnh Long	DH22KQT02	27/12/2024	27/12/2024
101	NC101	219861	Danh Lâm Bảo	Trân	30/11/2003	Kiên Giang	DH21LUA03	27/12/2024	27/12/2024
102	NC102	214195	Nguyễn Thị Quế	Trân	09/04/2003		DH21XET04	27/12/2024	27/12/2024
103	NC103	223456	Nguyễn Yến	Trân	10/05/2004	Kiên Giang	DH22TCN03	27/12/2024	27/12/2024
104	NC104	2010302	Nguyễn Thị Thùy	Trang	05/07/2002	An Giang	DH20YKH06	27/12/2024	27/12/2024
105	NC105	219830	Phạm Thị Đoan	Trang	09/06/2003	Sóc Trăng	DH21KQT02	27/12/2024	27/12/2024
106	NC106	225906	Lương Minh	Trí	15/02/2004	Kiên Giang	DH22TCN03	27/12/2024	27/12/2024
107	NC107	221003	Lê Duy	Trọng	13/11/2004	Vĩnh Long	DH22LOG02	27/12/2024	27/12/2024
108	NC108	222383	Huỳnh Thị Ngọc	Trúc	17/01/2004	Cần Thơ	DH22DUO04	27/12/2024	27/12/2024
109	NC109	2110911	Lâm Hồng	Trúc	23/06/2003	Kiên Giang	DH21KQT02	27/12/2024	27/12/2024
110	NC110	223399	Đỗ Thanh	Tùng	26/04/2004	Cần Thơ	DH22QTK05	27/12/2024	27/12/2024
111	NC111	221739	Quách Lan	Tường	24/11/2004	Kiên Giang	DH22QTK05	27/12/2024	27/12/2024
112	NC112	223415	Trần Thị Yến	Vi	10/11/2003	Trà Vinh	DH22TCN03	27/12/2024	27/12/2024
113	NC113	220240	Bùi Thanh Lan	Vy	09/01/2004	Cần Thơ	DH22TCN03	27/12/2024	27/12/2024
114	NC114	223400	Huỳnh Thị Yến	Vy	26/07/2004	Cần Thơ	DH22QTK05	27/12/2024	27/12/2024
115	NC115	2010181	Nguyễn Khả	Vy	29/05/2002	Cà Mau	DH20YKH05	27/12/2024	27/12/2024
116	NC116	210415	Nguyễn Ngọc Khánh	Vy	23/02/2003	An Giang	DH21XET01	27/12/2024	27/12/2024
117	NC117	203716	Tạ Thị Thu	Yến	03/11/2002	Sóc Trăng	DH20YKH04	27/12/2024	27/12/2024
118	NC118	189432	Châu Trà	My	10/08/2000	Cà Mau	DH18LUA02	27/12/2024	27/12/2024
119	NC119	202717	Phan Ngọc	Bích	12/11/2002	Cà Mau	DH20QTK06	27/12/2024	27/12/2024